

CHỦ ĐỀ LỚN: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHỎ: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Tuần 26: Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 20/03/2026

Thể dục sáng: Tập các động tác

Hô hấp: Hít vào thở ra Gà gáy

Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước sang ngang

Bụng 2: Đứng cúi người về trước

Chân 2: Đứng một chân nâng cao - gập gối

Trò chơi: Bắt chước tạo dáng

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- **MT 1:** Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác: Hô hấp hít vào thở ra(Gà gáy), tay 1; bụng 2; chân 2 của bài thể dục theo hiệu lệnh kết hợp lời ca bài hát: Đố bạn

2, Kỹ năng

- Rèn luyện cơ tay - vai, lưng- bụng, chân.
- Phát triển khả năng chú ý, tính tập thể, kỹ năng chơi trò chơi.

3, Giáo dục

- Trẻ có thói quen tập thể dục buổi sáng và biết ích lợi của tập thể dục buổi sáng

II, Chuẩn bị

- Sân tập rộng, bằng phẳng, sạch sẽ, an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, 1 cái xác xô; quả bông đủ cho trẻ.

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1,HD1: Khởi động (EL. 29) đi theo nhịp điệu - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn đi chạy các kiểu theo hiệu lệnh: Đi thường, đi bằng gót chân, đi thường, đi bằng mũi bàn chân, đi má chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường và về đội hình 3 hàng dọc	- Trẻ đi thành vòng tròn và đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh
2, HD2: Trọng động * Bài tập PTC kết hợp lời ca bài hát: Đố bạn - Hô hấp: Hít vào thở ra (Gà gáy) - Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước sang ngang TTCB: Đứng hai chân dang rộng bằng vai + Hai tay giơ thẳng qua đầu + Đưa hai tay về phía trước + Đưa 2 tay sang ngang, bằng vai + Hạ 2 tay xuống, tay xuôi theo người - Bụng 2: Quay người sang bên TTCB: Đứng thẳng hai tay chống hông	- Thực hiện 2 - 4 lần - Thực hiện 3 lần x 4 nhịp

<ul style="list-style-type: none"> + Hai quay người sang phải + Trở về tư thế ban đầu + Hai người sang trái + Trở về tư thế ban đầu - Chân 2: Đứng một chân nâng cao - gập gối TTCB: Đứng thẳng 2 tay chống hông + Chân phải nâng cao, đầu gối gập vuông góc + Hạ chân phải xuống, đứng thẳng + Chân trái nâng cao, đầu gối gập vuông góc + Hạ chân trái xuống, đứng thẳng * TC: “Bắt chước tạo dáng” - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 lần 3, HĐ3: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng thả lỏng 1-2 vòng trên sân 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện 3 lần x 4 nhịp - Thực hiện 3 lần x 4 nhịp - Trẻ chơi hứng thú - Đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng
---	--

Hoạt động chơi

Góc xây dựng: Xây vườn bách thú

Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng(bán con vật, bán vé; bán thực phẩm

Góc tạo hình: Vẽ, tô màu một số con vật sống trong rừng, làm con thỏ bằng vỏ hộp sữa.

Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề

Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm album về các con vật sống trong rừng, ghép tranh các con vật

Góc KPKH - Thiên nhiên: Phân loại một số con vật sống trong rừng; thêm bút trong phạm vi 5; Chăm sóc tưới nước cho cây.

I, Mục đích - yêu cầu

1, Kiến thức

- **MT1:** Trẻ biết trao đổi, thỏa thuận cùng bạn trước khi chơi theo gợi ý, biết nhập vai chơi, thể hiện những hành động đơn giản của vai chơi, biết chơi trong nhóm chơi cùng các bạn theo hướng dẫn của cô.

- **MT4:** Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: Xây dựng, lắp ráp với 10 - 12 khối

2, Kỹ năng

- Rèn khả năng quan sát, ghi nhớ, giao tiếp cho trẻ; kỹ năng xếp hình, kỹ năng vẽ, tô màu, tạo hình các con vật sống trong rừng

- Hình thành và phát triển tinh thần tập thể, biết đoàn kết, tôn trọng, nhường nhịn và chia sẻ đồ chơi với các bạn cùng chơi.

3, Giáo dục

- Trẻ không tranh giành đồ chơi với bạn, biết thu dọn đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. Trẻ hứng thú tham gia vào giờ học

II, Chuẩn bị

+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, rau, củ, quả, bánh, đồ ăn, vé, con vật sống trong rừng,...

+ Góc xây dựng: Đồ chơi xây dựng, nút ghép, gạch xây dựng, một số con vật

sống trong rừng, công xây dựng, cây xanh, sỏi, tấm xốp,...

+ Góc Tạo hình: giấy A4, bút chì, sáp màu, đĩa giấy, kéo, que kem, băng dính 2 mặt, vỏ hộp sữa, kềm nhung, ...

+ Góc sách chuyện: Giấy A4, lô tô về các con vật sống trong rừng, quyển album, tranh một số con vật sống trong rừng,...

+ Góc âm nhạc: Đồ dùng, dụng cụ âm nhạc, sắc xô, phách tre, đàn, hoa múa,...

+ Góc KH- Toán: Một số hình hình học, lô tô về một số con vật sống trong rừng, thẻ số,...

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ 1: Thỏa thuận trước khi chơi - Cô cho trẻ chơi Trò chơi “ Con Thỏ” và trò chuyện về chủ đề, hướng trẻ vào trò chuyện các góc chơi - Cô trò chuyện với trẻ về các góc chơi và nội dung chơi ngày hôm nay. + Hôm nay các con sẽ chơi ở những góc nào ? * Góc xây dựng + Góc xây dựng hôm nay chơi gì ? Chơi xây dựng cần có ai ? Kỹ sư trưởng làm công việc gì ? + Các bác công nhân xây dựng làm việc như thế nào? + Để xây vườn bách thú cần có những gì ? - Bạn nào muốn chơi ở góc xây dựng thì về cùng chơi với bạn * Góc phân vai + Góc phân vai sẽ chơi gì ? + Để chơi gia đình cần có ai? Bố, mẹ, con làm gì ? Chơi cửa hàng bán vé, bán con vật, bán thực phẩm cần có những ai ? + Thái độ của người bán hàng như thế nào ? Người mua hàng có thái độ như thế nào khi mua hàng? - Bạn nào muốn chơi ở góc phân vai thì về cùng chơi với bạn nhé * Góc sách chuyện + Góc nào có nhiều tranh, ảnh về một số con vật sống trong rừng ? + Góc sách chuyện các bạn sẽ chơi gì ? - Bạn nào muốn chơi ở góc sách truyện thì về cùng chơi với bạn nhé * Góc tạo hình - Góc tạo hình hôm nay chơi gì ? Góc tạo hình ngoài vẽ, tô màu ra các bạn còn làm gì? + Với những nguyên vật liệu này bạn sẽ làm những con vật gì ? - Bạn nào thích chơi góc tạo hình thì về chơi với bạn nhé.	- Trẻ chơi trò chơi và trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2, 3 ý kiến - 1-2 ý kiến - Trẻ lắng nghe -2,3 ý kiến - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - 2, 3 ý kiến - 2,3 ý kiến - Trẻ trả lời - 1,2 ý kiến - Trẻ trả lời

* Góc âm nhạc

+ Những bạn yêu thích ca hát thì chơi ở góc nào ?

+ Ai muốn chơi ở góc âm nhạc ?

=> Cô khái quát lại: Góc xây dựng sẽ xây vườn bách thú, có các vai chơi (kỹ sư trưởng và các bác thợ xây. Kỹ sư trưởng là người thiết kế, giám sát công trình và phân công công việc cho mọi người). Góc phân vai sẽ chơi gia đình - cửa hàng bán vé, bán thực phẩm. Góc sách truyện xem tranh ảnh, làm anbum về các con vật sống trong rừng, ghép tranh các con vật. Góc tạo hình các con sẽ vẽ, tô màu một số con vật sống trong rừng, làm con thỏ bằng vỏ hộp sữa...!

+ Trước khi chơi các con phải làm gì ?

+ Trong khi chơi thì các con như thế nào ?

+ Sau khi chơi chúng mình phải làm gì ?

- Bây giờ bạn nào thích chơi ở góc chơi nào thì cô mời chúng mình nhẹ nhàng lên lấy biểu tượng của mình về góc chơi đó nhé.

HD2: Quá trình chơi

- Khi trẻ về góc chơi, cô đến từng góc để giúp trẻ phân vai tại góc, nêu yêu cầu về nội dung của góc chơi (nếu trẻ còn lúng túng). Cô cân đối số lượng trẻ ở từng góc chơi

- Cô nhập vai vào các góc để chơi cùng với trẻ, giúp trẻ nhận được vai chơi, động viên trẻ thể hiện đúng vai chơi của mình.

- Trong khi trẻ chơi cô bao quát trẻ, cô hướng dẫn trẻ, gọi mở cho trẻ chơi, nâng cao yêu cầu về kỹ năng của vai chơi và có mặt để điều chỉnh vai chơi tại góc chơi, động viên, khuyến khích kịp thời.

- Cô xử lý các tình huống xảy ra trong quá trình chơi, tạo tình huống để trẻ liên kết các nhóm chơi với nhau một cách hài hòa.

HD3: Kết thúc buổi chơi

- Cô cùng bạn trưởng trò đến từng góc chơi để nhận xét, cô để cho trưởng trò nhận xét trước các góc chơi

- Cô cho trẻ tập trung về góc có sản phẩm đẹp để nhận xét (Cho trẻ ở góc đó giới thiệu sản phẩm, các bạn nhận xét, trưởng trò nhận xét góc chơi, trẻ nhận xét trưởng trò, cô nhận xét trưởng trò và nhận xét chung các góc, khuyến khích tuyên dương trẻ.

- Cho trẻ thu dọn đồ dùng vào đúng nơi quy định

- 1,2 ý kiến
- Trẻ trả lời
- Trẻ lắng nghe

- Lấy biểu tượng cắm vào góc chơi
- Chơi đoàn kết, không tranh...
- Cát dọn đồ đồ chơi đúng nơi quy định
- Trẻ lên cắm biểu tượng

- Trẻ tham gia chơi

- Trẻ chơi

- Trưởng trò nhận xét, cô nhận xét
- Trẻ tập trung và nhận xét

- Trẻ cất đồ đồ chơi

Thứ 2 ngày 16 tháng 03 năm 2026

Làm quen tiếng việt

Làm quen từ: Con voi

Các câu: Đây là con voi

Con voi có cái vòi

Con voi đang kéo gỗ

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ nghe nói đúng đủ từ và các câu: “Con voi” và câu “Đây là con voi; Con voi có cái vòi; Con voi đang kéo gỗ” Biết chơi trò chơi: Bắt bóng và nói.

2, Kỹ năng

- Khả năng diễn đạt rõ ràng mạch lạc.

3, Giáo dục

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc, bảo vệ con vật quý hiếm

II, Chuẩn bị

- Ti vi, máy tính

- Hình ảnh: Con voi

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1, HD1: Giới thiệu bài - Cho trẻ kể tên các con vật sống trong rừng Cô dẫn dắt vào bài	- Trẻ kể - Trẻ lắng nghe
2, HD2: Phát triển bài a, Làm mẫu và thực hành * Từ: Con voi - Cho trẻ quan sát + Hình ảnh gì? - Cô nói mẫu từ: Con voi (3 lần) - Cô cho trẻ phát âm các từ: Con voi (3 lần) theo nhiều hình thức đan xen. - Cho trẻ đặt câu với từ mới - Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Đây là Con voi (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức đan xen. (Chú ý sửa sai cho trẻ) + Con voi có cái gì đây? - Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Con voi có cái vòi (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức đan xen (Chú ý sửa sai cho trẻ). + Voi giúp người làm gì? - Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Con voi đang kéo gỗ. (3 lần)	- Quan sát tranh, nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ - Trẻ đặt câu - Lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức. (Chú ý sửa sai cho trẻ) - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và các câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ, các câu b, Ôn luyện. Trò chơi “Bắt bóng và nói”(EL 22) - Cô nói cách chơi: Cô sẽ lăn bóng đến bạn nào thì bạn đó nói tên một từ hoặc thành câu về bác sĩ đã học - Luật chơi: Lăn bóng đến bạn nào không bắt được bóng hoặc không nói được từ hoặc không nói thành câu thì sẽ dành quyền cho bạn khác nói - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần 3, HĐ3: Kết thúc - Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ nghe cách chơi - Trẻ chơi hứng thú - Nhẹ nhàng ra sân chơi
---	---

Hoạt động học: Văn học

Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe “Cáo, thỏ và gà trống”

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- **MT3** : Kể lại sự việc theo trình tự
- **MT 5**: Nghe hiểu nội dung truyện kể phù hợp với độ tuổi.
- Trẻ biết tên truyện “ Cáo thỏ và gà trống” và các nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện nói về chó và gấu là 2 con vật nhút nhát, gà trống là con vật dũng cảm biết giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn.

2, Kỹ năng

- Rèn khả năng nghe, ghi nhớ, quan sát, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ.

3, Giáo dục

- Thông qua chuyện giáo dục trẻ tính dũng cảm, tự tin, biết đoàn kết giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn.

II, Chuẩn bị

- Ti vi, máy tính.
- Vi deo câu chuyện: Cáo, thỏ và gà trống
- Nhạc bài hát: Gà trống mèo con và cún con

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1, Giới thiệu bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài : “Gà trống mèo con và cún con” và trò chuyện vào bài <p>HĐ2, Phát triển bài</p> <p>a. Kể chuyện - giới thiệu truyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu câu chuyện: “Cáo, thỏ và gà trống” do “Thu Thủy” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát trò chuyện cùng cô - Trẻ chú ý lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> + Ai đã đuổi được Cáo ra khỏi nhà Thỏ? + Vì sao Gà trống đuổi được Cáo ra khỏi nhà Thỏ? + Qua câu chuyện này con thích nhân vật nào nhất ? vì sao? <p>=> Các con cũng vậy, bạn bè là phải biết yêu thương giúp đỡ lẫn nhau, không tranh giành đồ chơi và không đánh bạn. Có như thế thì bạn mới yêu thương mình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ kể chuyện cùng cô 1 lần - Cho trẻ xem video “Cáo, thỏ và gà trống” <p>3. HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét tiết học của trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ kể chuyện cùng cô - Trẻ chú ý xem - Trẻ nhẹ nhàng ra sân chơi
--	--

Hoạt động ngoài trời

HĐCD: Quan sát tranh con sư tử

TCVD: Chuyện bóng

Chơi theo ý thích

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ biết con sư tử nhận xét, đặc điểm, ích lợi, tác hại, thức ăn của chúng, biết chơi trò chơi. Chơi trò chơi: Chuyện bóng

2, Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát. Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3, Giáo dục

- Giáo dục trẻ không đùa nghịch, tránh xa con sư tử

II. Chuẩn bị

- Sân trường bằng phẳng sạch sẽ. Trang phục cô và trẻ gọn gàng.

- Tranh con sư tử, 2 quả bóng

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1, HĐCD: Quan sát con sư tử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhẹ nhàng ra sân quan sát, nhận xét, đặc điểm ích lợi, tác hại của con sư tử + Đây là con gì? + Con sư tử sống ở đâu? + Con vật này hung dữ hay hiền lành? + Thức ăn của con vật này là gì? * GDT: Giáo dục trẻ không được lại gần con vật. <p>2, HĐ2: TCVD “Chuyện bóng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi trẻ cho trẻ nhắc lại cách chơi - Cô nêu cách chơi Cô chia lớp thành 2 đội 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nêu cách chơi, luật chơi

<p>lần lượt bạn đầu hàng chạy lên cầm bóng chuyển sang bên trái cho bạn phía sau lần lượt như thế cho đến bạn cuối hàng bạn cuối hàng cầm bóng bỏ vào rổ đội nào bỏ bóng vào rổ trước đội đó là đội chiến thắng (lần 2 chuyển bóng sang phải)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô cho trẻ chơi quan sát động viên trẻ - Cho trẻ chơi 2-3 lần <p>HD3, Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cho trẻ rửa tay nhẹ nhàng vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ tự chơi theo ý của mình - Trẻ nhẹ nhàng vào lớp
---	---

Hoạt động chiều

1, ÔKTC. Văn học

* Trò chơi: Bé kể chuyện hay

+ Mục đích:

- Kể lại chuyện “ Cáo, thỏ và gà trống” cùng cô.

+ Chuẩn bị:

- Tranh câu chuyện “Cáo, thỏ và gà trống”

+ Tiến hành

+ Buổi sáng chúng mình được nghe câu chuyện gì?

- Cô giới thiệu tranh câu chuyện “Cáo, thỏ và gà trống” và trò chuyện cùng trẻ

+ Đây là câu chuyện gì?

+ Các con có muốn kể lại câu chuyện không?

- Cô cho cả lớp kể cùng cô 1 lần câu chuyện “Cáo, thỏ và gà trống”

- Cho trẻ kể chuyện, cô khuyến khích trẻ kể diễn cảm, thể hiện giọng điệu của từng nhân vật.

- Cô khuyến khích động viên trẻ. Ai kể chuyện hay cả lớp vỗ tay tán thưởng

2. LQBM: Thẻ đục kỹ năng

* Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh

+ Mục đích

- Củng cố kỹ năng, sự nhanh nhẹn, khéo léo khi trèo qua ghế dài cho trẻ

+ Chuẩn bị

- Ghế dài 1,5m x 30cm cho trẻ trèo

+ Tiến hành

- Chia lớp thành 2 đội, đứng thành 2 hàng dọc, đặt ghế cách chỗ cô đứng 2-3m, khi có hiệu lệnh cô chạy thường đến sát ghế, hai tay ôm ghế, sát người xuống mặt ghế, vấp một chân qua ghế sau đó đưa chân kia sang theo rồi đứng dậy chạy về chỗ. Đội nào trèo hết thành viên trong đội và trèo đúng, không đổ ghế, không bị ngã thì là đội chiến thắng

- Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần

3, Vệ sinh - nêu gương - cấm cờ - trả trẻ

- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cờ.

- Cho trẻ cảm ơn khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về.

.....

Thứ 3 ngày 17 tháng 03 năm 2026

Làm quen tiếng việt

Làm quen từ: Con khỉ

Các câu: Đây là con khỉ

Khỉ trèo cây hái quả

Khỉ thích ăn chuối

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ nghe hiểu, nói đúng từ “Con khỉ”các câu “Đây là con khỉ; Khỉ trèo cây hái quả; Khỉ thích ăn chuối”Biết chơi trò chơi: Thi nói nhanh.

2, Kỹ năng

- Khả năng diễn đạt rõ ràng mạch lạc.

3, Giáo dục

- Giáo dục trẻ không được đùa nghịch con khỉ khi gần nó.

II, Chuẩn bị

- Ti vi, máy tính
- Hình ảnh: Con khỉ

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, HĐ1. Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ kể các con vật sống trong rừng <p>Cô dẫn dắt vào bài</p> <p>2, HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <p>* Từ: Con khỉ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát + Hình ảnh con gì? - Cô nói mẫu từ: Con khỉ (3 lần) - Cô cho trẻ nói từ: Con khỉ (3 lần) theo nhiều hình thức và sửa sai - Cho trẻ đặt câu với từ mới - Cô chỉ vào tranh và nói câu: Đây là con khỉ (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức đan xen và sửa sai + Con khỉ đang làm gì? - Cô chỉ vào tranh và nói câu: Khỉ trèo cây hái quả (3 lần) 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể - Trẻ chú ý lắng nghe - Quan sát tranh, nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ - Trẻ đặt câu - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức đan xen và sửa sai + Con khi thích ăn gì? - Cô chỉ vào tranh và nói câu: Khi thích ăn chuối (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức đan xen và sửa sai cho trẻ - Chúng mình vừa được làm quen với từ gì các câu nào? Cô cho trẻ nhắc lại. * GDT: Giáo dục trẻ tránh xa con vật không được đùa nghịch chúng <p>b. Ôn luyện. Truyền tin</p> <p>b, Ôn luyện “ Thi nói nhanh ”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi + Cách chơi: Khi cô chỉ vào tranh thì trẻ nói từ, khi cô nói từ thì trẻ phát triển thành câu, khi cô nói câu thì trẻ nói từ. + Luật chơi: Trẻ phải nói được từ hoặc câu tương ứng, nếu sai phải nhắc lại từ hoặc câu đó 3 lần - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3, HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe cách chơi - Trẻ chơi hứng thú - Nhẹ nhàng ra sân chơi
---	--

Hoạt động học: Thể dục

Đề tài: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm

I. Mục đích yêu cầu

1. Kiến thức

- **MT2:** Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trèo qua ghế dài. Khả năng nhanh nhẹn, khéo léo khi chơi trò chơi chuyên bóng.

2. Kỹ năng

- Rèn sự phối hợp nhịp nhàng giữa tay chân với thân người để trèo qua ghế dài

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú, tích cực, tự tin khi tập luyện.

II. Chuẩn bị

- Sân tập rộng, bằng phẳng, sạch sẽ. Kiểm tra sức khỏe của trẻ.

- Ghế dài 1,5m x 30cm cho trẻ trèo

- Cô và trẻ ăn mặc gọn gàng, phù hợp thời tiết.

III. Tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dùng xác xô cho trẻ xếp thành 3 hàng dọc, cho trẻ đi vòng tròn thực hiện các kiểu đi chạy theo hiệu lệnh xác xô: Đi thường, đi bằng mũi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi chạy các kiểu ra sân.

bàn chân, đi thường, đi bằng gót bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường, cho trẻ về 3 hàng dọc sau đó chuyển đội hình thành 3 hàng ngang.

HD2: Trọng động

a. Bài tập phát triển chung

- Cô cho trẻ thực hiện các động tác

- Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước sang ngang

TTCB: Đứng hai chân dang rộng bằng vai

+ Hai tay giơ thẳng qua đầu

+ Đưa hai tay về phía trước

+ Đưa 2 tay sang ngang, bằng vai

+ Hạ 2 tay xuống, tay xuôi theo người

- Bụng 2: Quay người sang bên

TTCB: Đứng thẳng hai tay chống hông

+ Hai quay người sang phải

+ Trở về tư thế ban đầu

+ Hai người sang trái

+ Trở về tư thế ban đầu

- Chân 2: Đứng một chân nâng cao - gập gối

TTCB: Đứng thẳng 2 tay chống hông

+ Chân phải nâng cao, đầu gối gập vuông góc

+ Hạ chân phải xuống, đứng thẳng

+ Chân trái nâng cao, đầu gối gập vuông góc

+ Hạ chân trái xuống, đứng thẳng

b. VĐCB: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm

- Cô chuyển đội hình 2 hàng ngang đứng đối diện nhau

- Cho trẻ quan sát 2 ghế dài thể dục và hỏi trẻ có thể thực hiện được vận động gì ?

- Cô mời 1, 2 trẻ lên thực hiện

- Cô giới thiệu tên vận động và hỏi trẻ:

+ Để trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm này chúng mình trèo thế nào?

+ Cho 2,3 trẻ lên thực hiện, cho trẻ nhận xét.

- Cô làm mẫu:

+ Lần 1: Cô làm mẫu rõ ràng.

+ Lần 2: Kết hợp phân tích: Tư thế chuẩn bị: Cô đặt ghế cách chỗ cô đứng 2-3m, khi có hiệu lệnh cô chạy thường đến sát ghế, hai tay ôm ghế, sát người xuống mặt ghế, vấp một chân qua ghế sau đó đưa chân kia sang theo rồi đứng dậy chạy về chỗ.

- Trẻ thực hiện

+ Cho 1 - 2 trẻ trẻ khá lên thực hiện cùng cô, cô

- Trẻ tập 3l x 4 nhịp.

- Trẻ tập 3l x 4 nhịp.

- Trẻ tập 4l x 4 nhịp.

- Trẻ chuyển đội hình 2 hàng ngang đứng đối diện nhau

- Trẻ trả lời

- 1,2 trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời.

- 2, 3 trẻ thực hiện

- Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe

- 1 - 2 trẻ thực hiện.

<p>nhận xét.</p> <p>+ Cho trẻ thực hiện lần lượt từng nhóm 4 - 6 trẻ trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm (cô chú ý bao quát, động viên, sửa sai, giúp đỡ cho trẻ).</p> <p>+ Cho trẻ thực hiện dưới hình thức thi đua.</p> <p>c. TCVD: Chuyền bóng</p> <p>- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi.</p> <p>+ Luật chơi: Chuyền bóng qua đầu cho bạn đứng sau không được để bóng rơi xuống đất. Đội nào chuyền bóng nhanh đội đó thắng.</p> <p>+ Cách chơi: Chia trẻ thành 2 đội có số lượng bằng nhau. Trẻ ở từng đội xếp thành vòng tròn. Trẻ này cách trẻ kia 1 cánh tay. Khi có hiệu lệnh của cô giáo, trẻ cầm bóng đưa qua đầu cho bạn bên phía sau. Trẻ vừa nhận được bóng lại chuyền tiếp cho bạn phía sau mình. Cứ như thế cho đến trẻ cuối cùng. Trẻ cuối cùng nhận được chạy lên đầu hàng đứng. Đội nào chuyền xong trước, đội đó thắng cuộc.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>HĐ3: Hồi tĩnh</p> <p>- Hỏi lại trẻ tên vận động vừa thực hiện.</p> <p>- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 - 2 vòng sân.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thi đua</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát, lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p>
--	--

Hoạt động ngoài trời

HĐCCĐ: Câu đố về các con vật

TCVD: Tạo dáng

Chơi theo ý thích

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ nghe và giải được các câu đố về 1 số con vật sống trong rừng. Chơi tốt trò chơi "Tạo dáng".

2, Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng nghe giải đố và nhanh nhẹn tham gia trò chơi "Tạo dáng".

II, Chuẩn bị

- Cô và trẻ trang phục gọn gàng
- Sân sạch sẽ, thoáng mát
- Câu đố về sư tử, con hổ

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, HĐ1. HĐCCĐ: Câu đố về các con vật</p> <p>- Cô đọc 1 số câu đố cho trẻ đoán và cho trẻ nhận xét gọi tên, đặc điểm, ích lợi của con vật</p> <p>“ Con gì chúa tể sơn lâm</p>	<p>- Trẻ nghe câu đố</p>

<p>Về đây nhảy múa đêm rằm trung thu ” Là con gì ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đoán và nhận xét - Cô cho trẻ xem tranh khái quát, giải thích cho trẻ nghe <p>“Lông vằn, lông vện, mắt xanh Dáng đi uyển chuyển nhe nanh tìm mồi Thỏ, Nai gặp phải hỡi ôi ! Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng ” Là con gì ?...</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đoán và nhận xét - Cô cho trẻ xem tranh khái quát, giải thích cho trẻ nghe <p>* GDT: Giáo dục trẻ bảo vệ động vật quý hiếm, đi chơi vườn bách thú không đến gần gần con vật.</p> <p>2, HĐ2. TCVD: Tạo dáng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi : Cho trẻ đi thành vòng tròn. Khi cô nói tạo dáng thì trẻ phải tạo thành dáng các con vật theo yêu cầu của cô - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô quan sát và động viên trẻ chơi <p>3, HĐ3. Chơi theo ý thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi theo ý thích và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cho trẻ rửa tay nhẹ nhàng vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ giải đố - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe câu đố - Trẻ giải đố - Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe cách chơi - Trẻ chơi hứng thú - Chơi tự do - Trẻ vào lớp
---	---

Hoạt động chiều

1, ÔKTC: Thể dục kỹ năng

* Trò chơi: “ Đội nào giỏi”

+ Mục đích

- Trẻ giữ thăng bằng của cơ thể khi thực hiện vận động: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm

+ Chuẩn bị: Ghế dài 1,5m x 30cm để cho trẻ trèo qua

+ Tiến hành

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, cô thực hiện vận động trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm cho trẻ quan sát. Cô lần lượt cho các đội thực hiện vận động trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm

- Luật chơi: Đội nào thực hiện trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm đúng theo hướng dẫn của cô sẽ dành chiến thắng

- Cô cho trẻ chơi, cô bao quát trẻ.

2, LQBM: MTXQ

* Trò chơi: Tìm hiểu

+ Mục đích

- Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. (Con hổ, con voi, con khi)
 - + Chuẩn bị
 - Tranh: Con hổ, con voi, con khi
 - + Tiến hành
 - Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội ngồi thành 3 vòng tròn, tìm hiểu con vật sống trong rừng(Con hổ, con voi, con khi) cô cho trẻ nhận xét, thảo luận về tên gọi đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.
 - Cho đại diện nhóm báo cáo kết quả
 - Cô bao quát giúp đỡ, nhận xét khen động viên trẻ.
- 3, Vệ sinh - nêu gương - cấm cờ - trả trẻ**
- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cờ.
 - Cho trẻ cấm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan
 - Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
 - Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
 - Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về.

.....

Thứ 4 ngày 18 tháng 03 năm 2026

Làm quen tiếng việt

Làm quen từ: Con sư tử

Các câu: Con sư tử có bờm

Con sư tử hung dữ

Con sư tử sống trong rừng

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ nghe nói đúng đủ từ và các câu: “Con sư tử” và các câu “Con sư tử có bờm; Con sư tử hung dữ; Con sư tử sống trong rừng”. Biết chơi trò chơi: Bắt bóng và nói.

2, Kỹ năng

- Kỹ năng diễn đạt, nói, rõ ràng mạch lạc.

3, Giáo dục

- Giáo dục trẻ tránh xa con sư tử khi được tham quan vườn bách thú

II, Chuẩn bị

- Ti vi, máy tính
- Hình ảnh: Con sư tử

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HĐ1. Giới thiệu bài - Cho trẻ hát bài đó bạn	- Trẻ trò chuyện cùng cô

<p>* Cô giáo dạy trẻ</p> <p>HD2. Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <p>* Từ: Con sư tử</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát + Hình ảnh vẽ gì? - Cô nói mẫu từ: Con sư tử (3 lần) - Cô cho trẻ nói các từ: Con sư tử (3 lần) theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đan xen. - Cho trẻ đặt câu với từ mới - Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Con sư tử có bờm (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đan xen. + Con sư tử có gì đây? - Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Sư tử có bờm (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đan xen. + Con sư tử là con vật thế nào? - Cô cho trẻ gửi và nói câu: Sư tử hung dữ (3 lần) - Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đan xen. - Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và câu <p>b, Ôn luyện. Trò chơi “Bắt bóng và nói”(EL 22)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi: Cô sẽ lăn bóng đến bạn nào thì bạn đó nói tên một từ hoặc thành câu về bác sĩ đã học - Luật chơi: Lăn bóng đến bạn nào không bắt được bóng hoặc không nói được từ hoặc không nói thành câu thì sẽ dành quyền cho bạn khác nói - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần <p>3, HD3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Quan sát tranh, nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói từ - Trẻ đặt câu - Lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Lắng nghe - Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức - Trẻ trả lời - Trẻ nghe cách chơi - Trẻ chơi hứng thú - Nhẹ nhàng ra sân chơi
---	--

Hoạt động học: MTXQ

Đề tài: Trò chuyện về các con vật sống trong rừng

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ nhận biết, gọi tên, nhận xét được những đặc điểm bên ngoài của các con vật sống trong rừng như: voi, hổ, sư tử, khỉ... về cấu tạo, hình dáng, cách vận động, thức ăn, tiếng kêu, tập tính

- **MT2:** Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

- **MT3:** Nhận biết đặc điểm bên ngoài của con vật, ích lợi và tác hại đối với con người

2, Kỹ năng

- Rèn kỹ năng so sánh, nhận xét đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của đối tượng được quan sát. Rèn kỹ năng quan sát, tư duy và ghi nhớ có chủ định, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3, Giáo dục

- Có thái độ đúng đắn đối với các con vật sống trong rừng, bảo vệ các động vật quý hiếm, chống nạn phá rừng, săn bắt thú.

- Giáo dục kỹ năng sống: Biết tự bảo vệ bản thân trước những nguy hiểm do những động vật hoang dã có thể gây ra.

II, Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Hình ảnh về các động vật sống trong rừng.

- Đồ dùng của cháu: Lô tô các động vật sống trong rừng, lô tô về thức ăn của các con vật, bộ hình các con vật sống trong rừng.

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cho trẻ hát và vận động theo bài “Đố bạn”. Cô trò chuyện với trẻ:</p> <p>+ Các bạn vừa hát bài gì?</p> <p>+ Trong bài hát nhắc đến những con vật nào?</p> <p>+ Những con vật này sống ở đâu?</p> <p>+ Trong rừng còn có những con vật nào nữa?</p> <p>- Để biết những con vật này sống trong rừng như thế nào hôm nay chúng mình cùng nhau tìm hiểu và khám phá nhé.</p> <p>HD2: Phát triển bài</p> <p>a. Quan sát, đàm thoại</p> <p>* Quan sát con khỉ</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Con gì chân khéo như tay Đánh đu đã giỏi lại hay leo trèo?”</p> <p style="padding-left: 80px;">Đó là con gì? (Con khỉ)</p> <p>+ Cô cho trẻ quan sát tranh con khỉ và hỏi trẻ:</p> <p>+ Con khỉ có những bộ phận gì?</p> <p>+ Lông khỉ có màu gì? (Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...)</p> <p>+ Khỉ thích sống ở đâu?</p> <p>+ Khỉ di chuyển bằng cách nào?</p> <p>+ Khỉ thích ăn gì ? (Khỉ thích ăn các loại quả.</p> <p>=> Cô khái quát lại: Khỉ là con vật hiền lành, rất</p>	<p>- Trẻ hát và trò chuyện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 3,4 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>

<p>nhanh nhẹn và hay bắt chước, leo trèo rất giỏi. Lông có nhiều màu đen hoặc nâu, hoặc xám, trắng...). Khi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>* Quan sát Con voi:</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Bốn chân trông tựa cột đình Vòi dài, tai lớn, dáng hình oai phong?” Là con gì? (Con voi)</p> <p>- Cô cho trẻ xem tranh Con voi và trò chuyện:</p> <p>+ Voi có những bộ phận nào? (Đầu, mình, chân, đuôi,)</p> <p>+ Trên đầu con voi có những bộ phận gì nào?(mắt , tai, vòi, miệng, ngà)</p> <p>+ Vòi của con voi dùng để làm gì? (dùng để lấy thức ăn đưa vào miệng, uống nước)</p> <p>+ Voi có mấy chân? (4 chân)</p> <p>+ Da voi màu gì? (Màu xám)</p> <p>+ Con voi ăn gì? (hoa quả, cành cây nhỏ, mía)</p> <p>+ Voi là con vật hiền lành hay hung dữ? (Con voi là con vật hiền lành nó được con người thuần hoá và còn giúp con người làm rất nhiều việc. Chờ khách thăm quan, kéo gỗ, biểu diễn xiếc)</p> <p>=> Cô khái quát lại: Voi là con vật to lớn, có 4 chân và cái vòi dài. Con voi còn có đôi ngà màu trắng rất cứng và có cái đuôi dài. Voi thích ăn mía và lá cây. Voi lấy thức ăn bằng vòi và dùng vòi để uống nước. Voi sống thành từng bầy đàn. Voi rất khỏe, nó giúp con người nhiều việc nặng nhọc. Voi đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ</p> <p>+ Ngoài voi ra còn có những con vật nào ăn cỏ? (Hươu cao cổ, nai, ngựa vằn, tê giác...)</p> <p>* Quan sát con hổ:</p> <p>- Cô đọc câu đố:</p> <p style="padding-left: 40px;">“Lông vằn, lông vện, mắt xanh Dáng đi uyển chuyển, nhe nanh tìm mồi Thỏ, nai gặp phải, hơi ôi! Muông thú khiếp sợ tôn ngôi chúa rừng Là con gì? (Con hổ)</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát tranh con hổ và hỏi trẻ:</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Con hổ có những bộ phận nào? (đầu, mình, chân, đuôi)</p> <p>+ Lông hổ có màu gì? (Lông hổ có màu vàng đậm và có nhiều vằn đen...)</p> <p>+ Hổ có mấy chân? (4 chân)</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 3,4 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 3,4 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 2,3 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 3,4 ý kiến trả lời</p>
---	---

<p>+ Con hổ kêu như thế nào? (Gừ...ừ)</p> <p>+ Con hổ ăn gì? (ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn)</p> <p>+ Con hổ là con vật hung dữ hay hiền lành?</p> <p>=> Cô khái quát lại: Hổ là động vật hung dữ chuyên ăn thịt con vật khác. Hổ có 4 chân, dưới bàn chân có móng dài, nhọn sắc. Hổ có lông màu vàng đậm và có vằn đen. Hổ đẻ con và nuôi con bằng sữa mẹ. Hổ còn có tên gọi khác là cọp.</p> <p>Ngoài báo và hổ còn có con vật nào ăn thịt nữa? (Hổ, linh cẩu, chó sói...)</p> <p>* So sánh sự khác nhau, giống nhau của con voi và con hổ</p> <p>+ Con có nhận xét gì về đặc điểm của con voi và con hổ?</p> <p>+ Con voi và con hổ có điểm gì giống và khác nhau?</p> <p>- Giống: Đều có 4 chân, là động vật sống trong rừng</p> <p>- Khác: Con voi: Ăn trái cây, cành cây nhỏ, có vòi Con hổ: Ăn thịt, ăn các con vật nhỏ hơn, không có vòi</p> <p>b. Đàm thoại sau quan sát</p> <p>+ Các con vừa được tìm hiểu và quan sát các con vật sống gì ?</p> <p>+ Các con vật đó sống ở đâu ?</p> <p>+ Ngoài ra con còn biết con vật nào sống trong rừng nữa ?</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát hình ảnh một số con vật sống trong rừng: Hươu, nai, gấu,...</p> <p>=> Cô khái quát: Tất cả những con vật trên là những con vật sống trong rừng, tự học cách sống thích nghi với môi trường, tự kiếm ăn sinh tồn. Một số con có thể được thuần chủng để nuôi trong gia đình, nuôi ở sở thú...</p> <p>=> Giáo dục: Các con à! Những loại động vật sống trong rừng đều mang lại những lợi ích riêng cho chúng ta: Voi chở người, chở hàng hóa, ngà voi có thể được dùng làm đồ trang trí, voi , hổ, khi, sư tử có thể làm xiếc để phục vụ nhu cầu giải trí...Nếu gặp những động vật hung dữ, to lớn, chúng ta Không đến gần mà phải kêu to để nhờ sự giúp đỡ của người lớn. Bảo vệ rừng, không chặt phá rừng, không săn bắt thú</p> <p>c. Trò chơi củng cố</p> <p>* Trò chơi: Búp bê bảo</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- 3,4 ý kiến trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Cô cho mỗi trẻ chọn một lô tô con vật cầm trên tay đi vòng tròn và hát, khi nghe hiệu lệnh búp bê bảo trẻ sẽ thực hiện theo yêu cầu của bạn búp bê - Luật chơi: Bạn nào thực hiện theo đúng yêu cầu của bạn búp bê sẽ chiến thắng, bạn sai sẽ phải nhảy lò cò một vòng quanh lớp - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần - Cô kiểm tra kết quả, nhận xét, tuyên dương trẻ. * Trò chơi: “Thử tài của bé” - Cô giới thiệu cách chơi: Cô chuẩn bị các hình ảnh con vật sống trong rừng trên màn hình nhiệm vụ của các con sẽ chia làm 3 nhóm, 1 bạn sẽ kích chuột kéo các con vật về đúng nhóm theo yêu cầu của cô: <ul style="list-style-type: none"> + Nhóm ăn thịt, nhóm ăn quả, lá cây + Nhóm biết leo trèo, nhóm không biết leo trèo - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét <p>HĐ3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, kết thúc hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ tham gia chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe
---	--

Hoạt động ngoài trời

HĐCCĐ: Quan sát hình ảnh con voi

TCVĐ: Gia đình Gấu

Chơi theo ý thích

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ biết tên, nêu được một số đặc điểm của con voi, biết được voi sống ở đâu
Trẻ biết chơi trò chơi: Gia đình Gấu

2, Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ, quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Nhanh nhẹn khi chơi trò chơi: Gia đình Gấu

3, Giáo dục

- Trẻ yêu quý và biết bảo vệ các con vật sống trong rừng

II, Chuẩn bị

- Cô và trẻ trang phục gọn gàng, sân trường sạch sẽ.
- Hình ảnh con voi

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HĐ1. HĐCCĐ: Quan sát hình ảnh con voi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi theo hàng theo cô ra sân đứng thành vòng tròn 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc câu đố về con voi - Cô đưa tranh con voi ra cho trẻ quan sát + Đố các con biết đây là con gì? + Con voi có những bộ phận gì? + Con voi chúng mình thấy ở đâu ? + Chúng mình có biết chú voi sống ở đâu không ? * Cô giáo dục trẻ yêu quý và bảo vệ các con vật sống trong rừng HD2, TCVD: Gia đình Gấu - 1 trẻ nói cách chơi, luật chơi + Cách chơi: Cô vẽ 3 vòng tròn, một vòng tròn là của Gấu trắng, một vòng của Gấu đen, một vòng là Gấu vàng. Cô phát cho mỗi trẻ một mũ khác nhau để phân biệt Gấu đen, gấu vàng, gấu trắng. Vừa đi vừa hát “Ta đi vào rừng xanh”, khi cô nói “Trời mưa” trẻ chạy nhanh về đúng nhà của mình. + Luật chơi: Bạn nào về không đúng nhà sẽ phải nhảy lò cò. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. - Cô động viên khuyến khích trẻ chơi. HD3, Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cho trẻ rửa tay nhẹ nhàng vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ giải đố - Trẻ nhận xét - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nêu cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi hứng thú - Trẻ tự chơi theo ý của mình - Trẻ nhẹ nhàng vào lớp
---	--

Hoạt động chiều

1, ÔKTC: MTXQ

* Trò chơi: **Đội nào thông minh**

+ Mục đích

- Nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát. (Con hổ, con voi, con khỉ)

+ Chuẩn bị

- 3 rổ đựng các con vật sống trong rừng; xúc xô

+ Tiến hành

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội ngồi thành 3 vòng tròn, mỗi đội 1 rổ đựng các con vật sống trong rừng, cô cho trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.

- Luật chơi: Đội nào thảo luận nhanh và trả lời đúng đội đó chiến thắng, đội thua sẽ phải nhảy lò cò 2 vòng quanh lớp hoặc hát một bài hát

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần (Cô bao quát, giúp đỡ trẻ)

2, LQBM. Toán

* Trò chơi: **“Ai nhanh hơn”**

+ Mục đích

- Giúp trẻ làm quen với so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau
- Rèn kỹ năng thêm bớt trong phạm vi 5 cho trẻ
- + Chuẩn bị
- Các nhóm đồ dùng có số lượng 5 và thẻ số từ 1-5
- + Tiến hành
- Cô nêu cách chơi, luật chơi
- Cách chơi: Cô xếp các nhóm đối tượng ra cho trẻ đếm và đặt thẻ số
- Cô bớt và thêm cho trẻ quan sát sau đó cho trẻ thực hành bạn nào đặt thẻ số nhanh và đúng bạn đó chiến thắng
- Cô tổ chức cho trẻ thực hiện 3-4 lần, cô bao quát trẻ
- 3, Vệ sinh - nêu gương - cấm cò - trả trẻ**
- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cò.
- Cho trẻ cấm cò khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan
- Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
- Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
- Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về.

.....

Thứ 5 ngày 19 tháng 03 năm 2026

Làm quen tiếng việt

Làm quen từ: Con hổ

Các câu: Con hổ lông vàng

Con hổ có răng nanh

Con hổ trong vườn bách thú

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ nghe nói đúng đủ từ và các câu: “Con hổ”; “Con hổ lông vàng; Con hổ có răng nanh; Con hổ trong vườn bách thú” Chơi trò chơi thi nói nhanh

2, Kỹ năng

- Rèn nói rõ ràng, không nói ngọng
- Rèn kỹ năng nói nhanh các câu từ vừa học.

3, Giáo dục

- Giáo dục trẻ tránh xa con vật hung dữ

II, Chuẩn bị

- Ti vi máy tính
- Hình ảnh: Con hổ

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1, HĐ1: Giới thiệu bài	

<p>- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề</p> <p>2, HĐ2: Phát triển bài</p> <p>a, Làm mẫu và thực hành</p> <p>* Từ: Con hổ</p> <p>- Cô dùng thủ thuật đưa ra hình ảnh cho trẻ quan sát</p> <p>+ Hình ảnh gì đây ?</p> <p>- Cô nói mẫu từ: Con hổ (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói từ dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ , nhóm, cá nhân đan xen (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Với từ “Con hổ” cô gợi ý cho trẻ đặt câu</p> <p>- Cô nói câu: Con hổ lông vàng (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ , nhóm, cá nhân đan xen (Sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Con hổ có gì đây ?</p> <p>- Cô nói câu: Con hổ có răng nanh</p> <p>- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>+ Con hổ này đang ở đâu đây?</p> <p>- Cô nói câu: Con hổ trong vườn bách thú (3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu dưới nhiều hình thức: Lớp, tổ nhóm, cá nhân (Chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Cô hỏi trẻ vừa được làm quen với từ và các câu gì, cho cả lớp nói và nhắc lại từ và các câu</p> <p>* GDT: Giáo dục trẻ tránh xa con vật hung dữ</p> <p>b, Ôn luyện “ Thi nói nhanh ”</p> <p>- Cô nêu cách chơi</p> <p>+ Cách chơi: Khi cô chỉ vào tranh thì trẻ nói từ, khi cô nói từ thì trẻ phát triển thành câu, khi cô nói câu thì trẻ nói từ.</p> <p>+ Luật chơi: Trẻ phải nói được từ hoặc câu tương ứng, nếu sai phải nhắc lại từ hoặc câu đó 3 lần</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>3, HĐ3: Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét và nhẹ nhàng kết thúc hoạt động</p>	<p>- Trẻ kể</p> <p>- Quan sát, nhận xét</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói từ</p> <p>- Trẻ đặt câu</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nghe cách chơi</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Nhẹ nhàng ra sân chơi</p>
---	--

Hoạt động học: Toán

Đề tài: Số 5 (tiết 2)

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- **MT7:** So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.

2, Kỹ năng

- Rèn kỹ năng so sánh, kỹ năng xếp đếm trong phạm vi 5

3. Giáo dục

- Trẻ yêu thích học toán và các con số

II, Chuẩn bị

- Chuẩn bị: Mỗi trẻ 5 con thỏ, 5 củ cà rốt

- Một số nhóm có số lượng 5 (3 con voi ; 4 con hổ; 4 con nai; 5 con ngựa, 5 thỏ)

- Đồ dùng của cô giống của trẻ

- Ti vi, thẻ số 3,4,5

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>HD1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô cho trẻ hát “ Đố bạn ” và trò chuyện hướng trẻ vào bài:</p> <p>+ Các con vừa hát bài hát gì ?</p> <p>+ Bài hát nhắc đến những con vật nào ?</p> <p>=> Cô chốt lại và giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật sống trong rừng</p> <p>HD2: Phát triển bài</p> <p>a. Ôn luyện nhận biết số lượng trong phạm vi 5</p> <p>* Trò chơi: Làm dãy số đồ vật (EM 12)</p> <p>- Cách chơi: Cô đặt các đồ vật : (3 con voi ; 4 con hổ; 4 con nai; 5 con ngựa, 5 thỏ). Cô cho trẻ tập trung quan sát lựa chọn thẻ số và gắn vào cho phù hợp. Cô chỉ tay vào thẻ và con vật đó cho trẻ cùng đếm, gọi tên</p> <p>- Luật chơi : Trẻ phải tìm được thẻ số tương ứng để gắn, đếm đúng số lượng, gọi được tên con vật.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>b. So sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5</p> <p>- Cô cho trẻ xếp hết nhóm con thỏ thành một hàng ngang</p> <p>- Cô cho trẻ xếp 4 củ cà rốt tương ứng</p> <p>- Cô cho trẻ nhận xét nhóm nào nhiều hơn? Nhóm nào ít hơn? Vì sao?</p> <p>(Trẻ đếm số lượng 2 nhóm và nói số lượng 2 nhóm và so sánh)</p> <p>+ Muốn nhóm thỏ và cà rốt bằng nhau thì phải làm như thế nào ?</p> <p>- Cô cho trẻ xếp một củ cà rốt. So sánh số thỏ và cà rốt</p> <p>+ 2 nhóm này như thế nào với nhau? Vì sao?</p> <p>(Trẻ đếm, nói số lượng và so sánh)</p> <p>+ Số thỏ và cà rốt đều bằng mấy?</p> <p>- Cô cho trẻ thêm bớt số cà rốt.</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- 2-3 trẻ trả lời</p> <p>- 1-2 trẻ trả lời</p> <p>-2-3 trẻ trả lời</p> <p>- Chú ý lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Cả lớp xếp</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ đếm và nhận xét</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thêm bớt cùng cô</p>

<p>* Thêm, bớt 1 đối tượng + Cô có 5 củ cà rốt, cô bớt đi 1 củ cà rốt còn mấy ? (Cho trẻ đếm) - Cứ như vậy lại thêm 1 củ cà rốt và cho trẻ đếm - 5 củ cà rốt bớt 1 còn 4 củ cà rốt - 4 củ cà rốt thêm 1 bằng 5 củ cà rốt - Có 5 bớt 1 còn 4 củ cà rốt, 4 thêm 1 bằng 5 củ cà rốt - Cho trẻ đếm sau mỗi lần thêm và bớt.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ thêm và đếm - Trẻ thực hiện - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ đếm
<p>* Thêm, bớt 2 đối tượng - Cô có 5 củ cà rốt cô bớt đi 2 củ cà rốt còn mấy ? (Cho trẻ đếm) - Cứ như vậy lại thêm 2 củ cà rốt và cho trẻ đếm - Có 5 củ cà rốt bớt 2 còn 3 củ cà rốt - 3 củ cà rốt thêm 2 bằng 5 củ cà rốt - Có 5 bớt 2 còn 3 củ cà rốt, 3 thêm 2 bằng 5 củ cà rốt - Cho trẻ đếm sau mỗi lần thêm và bớt. - Cát nhóm đối tượng thỏ vừa cát vừa đếm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ thêm và đếm - Trẻ thực hiện - Trẻ nhắc lại - Trẻ lắng nghe - Trẻ đếm - Trẻ thực hiện và đếm cùng cả lớp
<p>c. Luyện đếm và so sánh trong phạm vi 5 - Cho trẻ đếm tiếng vỗ tay của cô. So sánh tiếng vỗ của 2 lần.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đếm
<p>* Trò chơi: Thêm bớt số lượng tương ứng thẻ số - Cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội chơi. Mỗi đội cô đã chuẩn bị một bảng gài, một cái rổ đựng lô tô con vật và thẻ số gắn trên bảng gài. Nhiệm vụ của các đội là hãy thêm hoặc bớt số lượng lô tô con vật tương ứng với thẻ số cô gắn trên bảng gài . - Luật chơi: Trong thời gian một bản nhạc bài đội nào xếp đúng và nhiều thì sẽ giành chiến thắng. - Cô tổ chức chơi 2-3 lần, kiểm tra kết quả</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nghe cô phổ biến luật chơi, cách chơi - Cả lớp tham gia chơi
<p>HĐ 3 : Kết thúc - Cô cho trẻ thu dọn đồ dùng và ra chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thu dọn đồ

Hoạt động ngoài trời

HĐCCĐ: Dạy hát “ Đố bạn”

TCVĐ: Tạo dáng

Chơi theo ý thích

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ thuộc bài hát, Biết tên bài hát, tác giả, hát với tâm trạng vui vẻ. Chơi tốt trò chơi “Tạo dáng”.

2, Kỹ năng

- Trẻ có kỹ năng hát và nhanh nhẹn tham gia trò chơi “Tạo dáng”.

3, Giáo dục

- Trẻ yêu thích các con vật sống trong rừng.

II, Chuẩn bị

- Cô và trẻ trang phục gọn gàng
- Sân sạch sẽ, thoáng mát
- Bài hát: Đố bạn.

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1, HĐ1. HĐCD: Dạy hát “ Đố bạn” - Cô tổ chức cho trẻ hát từng câu, cả bài hát cùng cô nhiều hình thức và sửa sai cho trẻ + Tên bài hát là gì? + Nhạc và lời của ai? - Cho trẻ nhắc lại * GDT: Trẻ yêu thích các con vật.	- Trẻ hát nhiều hình thức - Trẻ trả lời. - Trẻ lắng nghe
2, HĐ2. TCVD: Tạo dáng - Cô cho trẻ nêu cách chơi + Cách chơi: Cho trẻ đi thành vòng tròn. Khi cô nói tạo dáng thì trẻ phải tạo thành dáng các con vật theo yêu cầu của cô - Cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô quan sát và động viên trẻ chơi	- Trẻ nêu cách chơi - Trẻ chơi hứng thú
3, HĐ3. Chơi theo ý thích - Cô cho trẻ chơi theo ý thích và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo. - Cho trẻ rửa tay nhẹ nhàng vào lớp.	- Chơi tự do - Trẻ vào lớp

Hoạt động chiều

1, ÔKTC: Toán

*

Trò chơi : “ Ai thông minh”

+ Mục đích

- Rèn kỹ năng so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

+

Chuẩn bị

- Thẻ số 3,4,5
- Rô đồ dùng đủ cho cô và trẻ

+ Tiến hành

- Sáng nay các con đã được thực hiện so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bây giờ với rô đồ chơi cô sẽ cho các con so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 theo yêu cầu của cô
 - Cô cho trẻ lấy rô đồ dùng, hỏi trẻ trong rô có gì? Cô cho trẻ thực hiện so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5
 - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ thực hiện
- * Thực hiện phòng tin học

- + Mục đích: Trẻ làm quen với máy tính, qua đó sử dụng máy tính để khám phá các hoạt động học xem tranh, ảnh trên máy tính
- + Tiến hành cho trẻ so sánh thêm bớt số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5. Cô bao quát giúp đỡ trẻ.

2, LQKTM: Âm nhạc

*** Trò chơi: Đóng băng(EL32)**

- + Mục đích:
 - Các bài hát trong chủ đề động vật.
 - + Chuẩn bị:
 - Các bài hát: Đố bạn, chú voi con ở bản đôn...
 - + Cách tiến hành:
 - + Cách chơi: Chúng mình sẽ chơi 1 trò chơi có tên là “Đóng băng”.Cô mở nhạc bài hát “Đố bạn” và chúng ta cùng nhảy múa theo bản nhạc nhưng khi nhạc dừng và cô nói “Đóng băng” các cháu phải dừng lại trong tư thế này (dáng đi của con voi, con thỏ).Khi cho trẻ chơi 1-2 lần cô có thể thay đổi tư thế khác.Chơi nhạc trong khoảng 1 đến 2 phút sau đó dừng lại và trẻ sẽ đóng băng với một tư thế mới.
 - Cô quan sát và nhận xét cách trẻ đóng băng
 - Tổ chức cho trẻ chơi
 - Cô động viên cổ vũ trẻ chơi
- ### **3, Vệ sinh - nêu gương - cấm cờ - trả trẻ**
- Cô cho trẻ nhận xét, nêu gương bạn chăm ngoan học giỏi đạt tiêu chuẩn bé ngoan được cấm cờ.
 - Cho trẻ cấm cờ khen trẻ đạt tiêu chuẩn bé ngoan.Động viên trẻ chưa đạt tiêu chuẩn bé ngoan
 - Cô vệ sinh rửa mặt mũi chân tay cho trẻ trước khi ra về.
 - Trong khi trả trẻ cô trao đổi nhanh với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.
 - Cô nhắc trẻ chào cô giáo và các bạn và cho trẻ ra về.

.....
Thứ 6 ngày 20 tháng 03 năm 2026

Làm quen tiếng việt

Làm quen từ: Con hươu

Các câu: Con hươu cao cổ

Con hươu ăn lá

Con hươu đang chạy

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ nghe hiểu, nói đúng từ “Con hươu”; Câu“ Con hươu cao cổ; Con hươu ăn lá; Con hươu đang chạy”. Biết chơi trò chơi truyền tin.

2, Kỹ năng

- Kỹ năng diễn đạt, nói rõ ràng, mạch lạc.

3, Giáo dục

- Trẻ biết yêu quý các con vật sống trong rừng

II, Chuẩn bị

- Ti vi, máy tính hình ảnh: Con hươu
- Trang trí lớp phù hợp với chủ đề.

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, HD1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện với trẻ về con vật sống trong rừng- Cô dẫn dắt vào bài <p>2, HD2: Phát triển bài</p> <p>a. Làm mẫu và thực hành</p> <p>* Từ: Con hươu</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát hình ảnh+ Hình ảnh con gì?- Cô nói mẫu từ: Con hươu (3 lần)- Cô cho trẻ nói từ: Con hươu (3 lần) theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đan xen.- Cho trẻ đặt câu với từ mới- Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Con hươu cao cổ (3 lần)- Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đan xen.+ Hươu ăn gì gì?- Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Con hươu ăn lá (3 lần)+ Hươu đang làm gì?- Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân.- Cô chỉ vào hình ảnh và nói câu: Con hươu đang chạy (3 lần)- Cô cho trẻ nói câu theo lớp, tổ, nhóm, cá nhân đan xen.- Chúng mình vừa được làm quen từ các câu gì? Cho lớp nhắc lại <p>* Trẻ biết yêu quý các con vật sống trong rừng</p> <p>b. Ôn luyện. Truyền tin</p> <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ nêu cách chơi: Cô nói 1 câu vào tai bạn đầu hàng và bạn đầu hàng lại nói thầm câu vào tai bạn tiếp theo đến bạn cuối cùng nói to câu vừa truyền tin. nói đúng được khen, nói sai nhảy lò cò 1 vòng và nhắc lại câu truyền tin- Tổ chức cho trẻ chơi. Cô bao quát sửa sai cho trẻ <p>3, HD3: Kết thúc</p> <p>Cho trẻ nhẹ nhàng ra sân chơi</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ trò chuyện cùng cô.- Trẻ nghe- Quan sát tranh, nhận xét- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói- Trẻ đặt câu- Lắng nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ trả lời- Lắng nghe- Trẻ nói câu dưới nhiều hình thức- Trẻ trả lời- Trẻ nghe- Trẻ nghe cách chơi- Trẻ chơi hứng thú- Nhẹ nhàng ra sân chơi

<p>Tây Nguyên</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con xem trên màn hình có những gì? - Con voi biết làm gì? - Đồng bào Tây Nguyên thường nuôi rất nhiều voi, voi có ích đối với con người. Nhạc sĩ Phạm Tuyên đã sáng tác bài hát nói về chú voi + Lần 1: Cô hát diễn cảm. + Cô vừa hát bài gì? + Nhạc và lời của ai? + Lần 2: Cô hát kết hợp động tác minh họa + Bài hát nói đến con gì? + Chú voi con được nuôi ở đâu? <p>=> Giảng nội dung: Bài hát nói về chú voi con ở trong rừng được mang về Bản Đôn để nuôi, người dân Bản Đôn mong chú voi con mau lớn, khỏe mạnh, có đôi ngà to để kéo gỗ cho buôn làng</p> + Lần 3: Cô hát kết hợp cho trẻ xem băng hình và cho trẻ đứng lên hưởng ứng cùng cô <p>c. TCÂN: Vòng tròn tiết tấu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi - Cách chơi: Cô cho trẻ lắng nghe nhạc và gõ vỗ theo tiết tấu mà cô quy định phù hợp với bản nhạc đó. Các con sẽ phối hợp với nhau để tạo thành một vòng tròn tiết tấu nhé. - Luật chơi: Bạn nào vỗ sai tiết tấu thì sẽ vỗ lại cùng cô và các bạn. - Cô cho trẻ chơi 3- 4 lần <p>HĐ3, Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài thơ “Hổ trong vườn thú” và đi ra sân chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ hưởng ứng cùng cô - Trẻ nêu cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi 4, 5 lần. - Trẻ đọc thơ và ra chơi
---	---

Hoạt động ngoài trời

HĐCCĐ: Quan sát hình ảnh con hổ

TCVĐ: Gia đình Gấu

Chơi theo ý thích

I, Mục đích yêu cầu

1, Kiến thức

- Trẻ biết được tên được tên gọi, một số đặc điểm nổi bật, môi trường sống, tính cách, thức ăn, sinh sản của con hổ. Chơi tốt trò chơi “Gia đình Gấu”

2, Kỹ năng

- Phát triển ngôn ngữ, trí nhớ và vận động cho trẻ và nhanh nhẹn tham gia trò chơi “Gia đình Gấu”

II, Chuẩn bị

- Cô và trẻ trang phục gọn gàng
- Sân sạch sẽ, thoáng mát
- Hình ảnh Con hổ cho trẻ quan sát

III, Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1, HĐ1. HỒCĐ: Quan sát hình ảnh con hổ</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát, nhận xét về đặc điểm của con hổ.</p> <p>+ Đây là con gì?</p> <p>+ Cho trẻ đọc từ: “Con hổ”</p> <p>+ Con hổ có đặc điểm gì?</p> <p>+ Có lông như thế nào? Màu gì?</p> <p>+ Thức ăn của hổ là gì?</p> <p>+ Con hổ là động vật sống ở đâu?</p> <p>+ Hổ là động vật mấy chân?</p> <p>+ Con hổ là động vật hung dữ hay hiền lành?</p> <p>+ Hổ là động vật đẻ trứng hay đẻ con?</p> <p>=> Khái quát: Con hổ là là động vật sống trong rừng, hổ có lông vàng, có 4 chân, hổ đẻ con và thích ăn thịt</p> <p>=> GD: Trẻ biết bảo vệ con vật sống trong rừng đặc biệt là những con vật quý hiếm.</p> <p>2, HĐ2: TCVD. Gia đình Gấu</p> <p>- 1 trẻ nói cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô vẽ 3 vòng tròn, một vòng tròn là của Gấu trắng, một vòng của Gấu đen, một vòng là Gấu vàng. Cô phát cho mỗi trẻ một mũ khác nhau để phân biệt Gấu đen, gấu vàng, gấu trắng. Vừa đi vừa hát “Ta đi vào rừng xanh”, khi cô nói “Trời mưa” trẻ chạy nhanh về đúng nhà của mình.</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào về không đúng nhà sẽ phải nhảy lò cò.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Cô động viên khuyến khích trẻ chơi.</p> <p>3, HĐ3. Chơi theo ý thích</p> <p>- Cô cho trẻ chơi theo ý thích và khuyến khích trẻ chơi sáng tạo.</p> <p>- Cho trẻ rửa tay nhẹ nhàng vào lớp.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nêu cách chơi, luật chơi</p> <p>- Trẻ chơi hứng thú</p> <p>- Chơi tự do</p> <p>- Trẻ vào lớp</p>

Hoạt động chiều

1. Ôn hoạt động chơi

Góc xây dựng: Xây vườn bách thú

Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng(bán con vật, bán vé; bán thực phẩm

Góc tạo hình: Vẽ, tô màu một số con vật sống trong rừng, làm con thỏ bằng vỏ hộp sữa.

Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm album về các con vật sống trong rừng, ghép tranh các con vật

+ Mục đích:

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô về các góc chơi theo gợi ý. Rèn khả năng phát triển ngôn ngữ cho trẻ, trẻ đoàn kết khi chơi, sau khi chơi xong biết cất đồ chơi.

+ Chuẩn bị:

Sắp xếp các góc chơi sạch sẽ, sinh động, đủ đồ chơi cho trẻ hoạt động

+ Góc phân vai: Đồ chơi nấu ăn, rau, củ, quả, bánh, đồ ăn, vé, con vật sống trong rừng,...

+ Góc xây dựng: Đồ chơi xây dựng, nút ghép, gạch xây dựng, một số con vật sống trong rừng, công xây dựng, cây xanh, sỏi, tấm xốp,...

+ Góc Tạo hình: giấy A4, bút chì, sáp màu, đĩa giấy, kéo, que kem, băng dính 2 mặt, vỏ hộp sữa, kềm nhung, ...

+ Góc sách chuyện: Giấy A4, lô tô về các con vật sống trong rừng, quyển album, tranh một số con vật sống trong rừng,...

+ Tiến hành:

- Cô trò chuyện cùng trẻ về các góc chơi

- Cô giáo dục trẻ đoàn kết khi chơi, cất dọn đồ dùng đồ chơi vào đúng nơi quy định sau khi chơi xong

- Cô cho trẻ về góc chơi của mình, cô chú ý giúp đỡ, động viên trẻ

- Cô cho trẻ cất đồ vào các góc, chuyển hoạt động khác.

2, Thực hiện vở chữ cái: Chữ cái p,q

+ Mục đích:

- **MT7:** Tập tô đồ các nét chữ p,q. Trẻ đọc chữ cái h, k tô màu tranh và tô theo nét chấm mờ, tô màu chữ cái p,q. in rõ.

+ Chuẩn bị:

- Vở tập tô; bút chì, sáp màu đủ cho trẻ.

+ Tiến hành:

- Cô cho trẻ đọc chữ cái p,q..

* Chữ p: Tô màu xanh những chiếc phao có chữ cái p. Chiếc phao có chữ cái tô màu theo ý thích. Tô theo nét chấm mờ hoàn thiện bức tranh. Tô màu chữ cái p.

* Chữ q: Tô màu vàng những quả quýt có chữ cái q. Những quả quýt có chữ cái khác tô màu theo ý thích. Tô theo nét chấm mờ hoàn thiện bức tranh. Tô màu chữ cái q

3, Nêu gương cuối tuần

- Cô cho trẻ trò chuyện về chủ đề

- Cô cho trẻ nhận xét bảng bé ngoan

+ Con thấy bạn nào ngoan? Vì sao con biết?

- + Bạn nào chưa ngoan? Vì sao?
- + Vậy bạn nào xứng đáng được bé ngoan? Vì sao?
- Cô nhận xét chung, nêu gương, tặng bé ngoan cho bạn ngoan, trả trẻ.

Giáo viên

TPCM

Đỗ Thị Hằng

Hoàng Thị Trung

CHỦ ĐỀ LỚN: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
CHỦ ĐỀ NHỎ: ĐỘNG VẬT SỐNG TRONG RỪNG
Tuần 26: Từ ngày 16/03/2026 đến ngày 20/03/2026

Thời gian	Tên hoạt động	NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG (ĐỀ TÀI HOẠT ĐỘNG)				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
8h - 8h20	Thể dục sáng	- Hô hấp: Hít vào thở ra Gà gáy - Tay 1: Đưa lên cao, ra phía trước sang ngang - Bụng 2: Quay người sang bên - Chân 2: Đứng một chân nâng cao - gập gối Trò chơi: Bắt chước tạo dáng (MT1. (EL19. kết hợp lời ca bài hát: Đố bạn. Thực hiện cả tuần)				
8h25 - 8h50	Làm quen tiếng việt	Làm quen từ, câu: Con voi; Đây là con voi; Con voi có cái vòi; Con voi đang kéo gỗ (EL 22)	Làm quen từ, câu: Con khỉ; Đây là con khỉ; Khi trèo cây hái quả; Khi thích ăn chuối	Làm quen từ, câu: Con sư tử; Con sư tử có bờm; Con sư tử hung dữ; Con sư tử sống trong rừng	Làm quen từ, câu: Con hổ; Con hổ lông vàng; Con hổ có răng nanh; Con hổ trong vườn bách thú	Làm quen từ, câu: Con hươu; Con hươu cao cổ; Con hươu ăn lá; Con hươu đang chạy.
8h55 - 9h20	Hoạt động chung	<u>VĂN HỌC</u> Kể chuyện cho trẻ nghe “Cáo, thỏ và gà trống (MT3;5)	<u>THỂ DỤC</u> Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm (MT2)	<u>MTXQ</u> Trò chuyện về các con vật sống trong rừng (MT2;3)	<u>TOÁN</u> Số 5 (Tiết 2) (MT7)	<u>ÂM NHẠC</u> DH: Đố bạn NH: Chú Voi con ở Bản Đôn TCAN: Vòng tròn tiết tấu (MT1)
9h25 – 10h00	Hoạt động ngoài trời	HĐCD: Quan sát hình ảnh con sư tử TCVĐ: Chuyền bóng - Chơi theo ý thích	HĐCD: Câu đố về các con vật TCVĐ: Tạo dáng - Chơi theo ý thích	HĐCCD: Quan sát hình ảnh con voi TCVĐ : Gia đình Gấu - Chơi theo ý thích	HĐCD: Dạy hát “ Đố bạn” TCVĐ: Tạo dáng - Chơi theo ý thích	HĐCD: Quan sát hình ảnh con hổ TCVĐ: Gia đình Gấu - Chơi theo ý thích
10h00 -10h45	Hoạt động chơi	Góc xây dựng: Xây vườn bách thú Góc phân vai: Gia đình- Cửa hàng(bán con vật, bán vé; bán thực phẩm Góc tạo hình: Vẽ, tô màu một số con vật sống trong rừng, làm con thỏ bằng vỏ hộp sữa. Góc âm nhạc: Hát, vận động các bài hát về chủ đề Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, làm album về các con vật sống trong rừng, ghép tranh các con vật				

		Góc KPKH - Thiên nhiên: Phân loại một số con vật sống trong rừng; thêm bột trong phạm vi 5; Chăm sóc tưới nước cho cây. (MT1; 4. Thực hiện cả tuần)				
14h30 - 15h40	Hoạt động chiều	1, ÔKTC: (Văn học) * Trò chơi: Bé kể chuyện hay 2, LQBM: (Thẻ đục) * Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh	1, ÔKTC: (Thẻ đục) * Trò chơi: Đội nào giỏi 2, LQBM: (MTXQ) * Trò chơi: Con gì biến mất, xuất hiện	1, ÔKTC: (MTXQ) * Trò chơi: Đội nào thông minh 2, LQBM : (Toán) * Trò chơi: Ai nhanh hơn	1, ÔKTC: (Toán) * Trò chơi: Ai thông minh * Thực hiện phòng tin học 2, LQBM : (Âm nhạc) * Đóng băng(EL32)	1, Ôn hoạt động chơi - Góc phân vai; xây dựng; tạo hình, sách chuyện 2, Tập tô chữ cái p,q(MT7)
15h40- 16h30		Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.				VS,NG,Phát BN

Giáo viên

TPCM

Đỗ Thị Hằng

Hoàng Thị Trung